**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**HỢP ĐỒNG THUÊ XE**

Số: {SoVanBan}

*Căn cứ Luật Dân sự số 91/2015/QH13;*

*Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11;*

*Căn cứ vào nhu cầu và khả năng cung ứng của các bên.*

Hôm nay, ngày {NgayKy}, tại Văn phòng {Tendonvi}, chúng tôi gồm:

**BÊN CHO THUÊ**

Tên đơn vị: {TenSoHuu}.

Người đại diện theo pháp luật: {NguoidaidienPL}.

Địa chỉ: {DiachiChuSoHuu}.

(Trong hợp đồng gọi tắt là bên A)

**BÊN THUÊ XE**

Tên đơn vị: {Tendonvi}.

Địa chỉ: {Diachidaydu}.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: {SoGCNDKDN}.

Người đại diện: {Nguoidaidien} - Chức vụ: Giám đốc

(Trong hợp đồng gọi tắt là bên B)

Sau khi bàn bạc và thỏa thuận Bên A và Bên B thống nhất ký kết hợp đồng với các điều khoản sau:

**Điều 1. Nội dung hợp đồng**

Bên A đồng ý cho Bên B thuê chiếc xe, với thông tin xe cụ thể như sau:

- Biển số: {Bienso}

- Loại xe: {Loaixe}

- Số máy: {Somay}

- Số khung: {Sokhung}

**Điều 2. Giá thuê xe và phương thức thanh toán**

1. Giá thuê xe ô tô nêu tại Điều 1 của hợp đồng này là {GiaThueXe} đồng/tháng *(Viết bằng chữ: {GiaThueXe\_chu} trên một tháng).*

2. Phương thức thanh toán: Bằng tiền mặt

3. Việc thanh toán số tiền nêu trên do hai bên tự thực hiện và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**Điều 3. Thời hạn thuê xe**

Thời gian thuê xe kể từ ngày {NgayHieuLuc} đến ngày {NgayHetHieuLuc}.

**Điều 4. Thời hạn, địa điểm và phương thức giao xe.**

Việc giao chiếc xe ô tô thuê tại Điều 1 của hợp đồng này cùng toàn bộ giấy tờ, tài liệu về chiếc xe trên do hai bên tự thực hiện và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**Điều 5. Quyền và nghĩa vụ hai bên**

1. Quyền và nghĩa vụ bên A.

a) Bàn giao xe ô tô cho thuê và các giấy tờ liên quan cho bên B;

b) Được nhận lại xe ô tô cho thuê và các giấy tờ liên quan từ bên B sau khi kết thúc hợp đồng này;

c) Được nhận tiền thuê xe theo Điều 2 của hợp đồng này.

2. Quyền và nghĩa vụ của bên B

a) Nhận xe ô tô cho thuê và các giấy tờ liên quan đến chiếc xe ô tô cho thuê;

b) Trả tiền thuê xe ô tô cho bên A theo Điều 2 của hợp đồng này;

c) Trả lại xe ô tô thuê và các giấy tờ liên quan cho bên A sau khi kết thúc hợp đồng này;

d) Tự chịu trách nhiệm trước pháp luật trong quá trình sử dụng xe ô tô;

đ) Tự thanh toán và chịu trách nhiệm khi sửa chữa xe ô tô do bị hư hỏng trong thời gian sử dụng xe ô tô thuê;

e) Mọi chi phí để sử dụng xe ô tô thuê trong thời gian thuê do bên B tự chi trả.

**Điều 6. Phương thức giải quyết tranh chấp**

Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau. Trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

**Điều 7. Cam đoan của các bên**

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan

a) Những thông tin về nhân thân, thông tin về chiếc xe ô tô thuê ghi trong hợp đồng này là đúng sự thật;

b) Toàn bộ các giấy tờ làm căn cứ để lập, trong hợp đồng này do bên A cung cấp, các giấy tờ này được cơ quan có thẩm quyền cấp, không có sự giả mạo, tẩy xóa, thêm bớt làm sai lệch nội dung;

c) Chiếc xe ô tô cho thuê không có tranh chấp, không bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật;

d) Ngoài hợp đồng thuê xe này, bên A cam đoan chưa lập bất kỳ một hợp đồng nào khác liên quan đến chiếc xe ô tô nêu trên;

đ) Việc giao kết hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

e) Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan

a) Những thông tin về nhân thân ghi trong hợp đồng này là đúng sự thật;

b) Đã xem xét kỹ, biết rõ về chiếc xe ô tô cho thuê, đã xem xét kỹ các giấy tờ chứng minh về chiếc xe ô tô, các giấy tờ này được cơ quan có thẩm quyền cấp, không có sự giả mạo, tẩy xóa, thêm bớt làm sai lệch nội dung;

c) Việc giao kết hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc;

d) Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng này.

**Điều 8. Điều khoản cuối cùng**

1. Hai bên đã đọc kỹ nguyên văn bản hợp đồng, đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong hợp đồng này, hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết hợp đồng này;

2. Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký và coi như được thanh lý sau khi hai bên thực hiện xong nghĩa vụ của mình và không còn bất kỳ khiếu nại nào;

Hợp đồng được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 01 bản. Bên B giữ 01 bản;

Hai bên thống nhất cùng ký tên dưới đây để làm bằng chứng.

|  |  |
| --- | --- |
| **BÊN A**  **Dương Văn Hồng** | **BÊN B**  **Lương Văn Tính** |